| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HIỆP ĐỨC**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số:
09/2023/HSST
Ngày: 04/7/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Tiến Lãnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Gia Đông;

Ông Lê Minh Xây.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Đào Lý; Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 Tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***Võ Văn L***; tên gọi khác: H, sinh ngày 20/6/1985 tại huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Văn X, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; Bị cáo chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Ngày 15/6/2022 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt hành chính số13/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam (*02 tháng 02 ngày*) từ ngày 28/03/2023 đến hết ngày 28/5/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam; đến ngày 29/5/2023 thay thế biện pháp bảo lĩnh; có mặt.

2. Họ và tên: ***Trần Minh T***; tên gọi khác: không, sinh ngày 18/5/2005 tại huyện H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 06/12; con ông Trần Văn T, sinh năm 1981 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án chưa; tiền sự: Ngày 15/6/2022 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt hành chính số13/QĐ-XPHC về hành vị đánh bạc với

số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh T:***

Bà Lê Thị Sao Mai – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***

+ Ông Võ Văn K, sinh năm 1995; có mặt;

+ Bà Tạ Thị S, sinh năm 1977; có mặt;

+ Ông Hồ Văn H, sinh năm 2001; vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn N , sinh năm 1986; vắng mặt;

+ Ông Đào Ngọc L, sinh năm 1988; có mặt;

+ Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1985; có mặt;

+ Ông Dương Tấn H, sinh năm 1983; vắng mặt;

+ Ông Dương Tấn L, sinh năm 1975; vắng mặt;

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1977 (chủ quán); vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; (chủ quán); có mặt.

Đều cư trú tại: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

**Người làm chứng:**

+ Ông Trần Quang C, sinh năm 1965; có mặt;

+ Bà Lý Thị H, sinh năm 1974; vắng mặt;

+ Ông Tạ Đình H, sinh năm 2004; vắng mặt.

Đều cư trú tại: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 14 giờ 00’ ngày 30/01/2023, Dương Tấn H *(sinh năm 1983, trú thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam)* đi bộ đến quán nước nhà ông Trần Văn Đ *(sinh năm 1977)*, trú cùng thôn để uống nước. Tại đây, H thấy có 01 bộ chén dĩa bằng sứ và 04 con vị trên bàn nên đã cầm cái cùng các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc dĩa thắng thua bằng tiền, mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi đánh bạc Dương Tấn H dùng số tiền 470.000 đồng dùng để đánh bạc; Võ Văn L *(sinh năm 1985, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc; Trần Minh T *(sinh năm 2005, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn N *(sinh năm 1986, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc; Tạ Thị S *(sinh năm 1977, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc; Đào Ngọc L *(sinh năm 1988, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 70.000 đồng để đánh bạc; Võ Văn K *(sinh năm 1995, trú thôn A, xã T)* dùng

số tiền 200.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Ngọc A *(sinh năm 1985, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 60.000 đồng để đánh bạc; Dương Tấn L *(sinh năm 1975, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc; Hồ Xuân H *(sinh năm 2001, trú thôn A, xã T)* dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Đến 15 giờ 30' cùng ngày, tổ công tác Công an xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam, bắt quả tang lập biên bản vụ việc thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.550.000 đồng, 01 cái chén sứ, 01 cái đĩa sứ và 04 con vị.

Quá trình điều tra xác định: Võ Văn L bị Công an xã T, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số13/QĐ-XPHC ngày 15/6/2022 về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng; Trần Minh T bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 15/6/2022 về hành vi đánh bạc với số tiền 750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Võ Văn L và Trần Minh T về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 38 ; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Võ Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*"; thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: bị cáo Trần Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "*Đánh bạc*".

***Về vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:***

Đề nghị: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.550.000 đồng; Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái chén sứ, 01 cái đĩa sứ và 04 con vị là công cụ, phương tiện dùng để đánh bạc.

Không phạt tiền bổ sung bị cáo L.

***Nội dung, quan điểm của người bào chữa***: Bị cáo T phạm tội ở độ tuổi vị thành niên, nhận thức xã hội còn hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năng hối cải về hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Nhưng không ai có yêu cầu triệu tập những người này phải có mặt tại phiên tòa hoặc đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292, 293, 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, nếu cần thiết thì công bố lời khai của họ nên có thể tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 00’ ngày 30/01/2023, Dương Tấn H thấy có 01 bộ chén dĩa bằng sứ và 04 con vị trên bàn tại quán nước ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; nên đã cầm cái cùng các đối tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc dĩa thắng thua bằng tiền mỗi ván từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi đánh bạc Dương Tấn H dùng số tiền 470.000 đồng dùng để đánh bạc, Võ Văn L dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, Trần Minh T dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Văn N dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, Tạ Thị S dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, Đào Ngọc L dùng số tiền 70.000 đồng để đánh bạc, Võ Văn K dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Ngọc A dùng số tiền 60.000 đồng để đánh bạc, Dương Tấn L dùng số tiền 50.000 đồng để đánh bạc, Hồ Xuân H dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Đến 15 giờ 30’ cùng ngày, tổ công tác Công an xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam bắt quả tang lập biên bản vụ việc thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.550.000 đồng, 01 cái chén sứ, 01 cái đĩa sứ và 04 con vị.

Quá trình điều tra xác định: Võ Văn L bị Công an xã T, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số13/QĐ-XPHC ngày 15/6/2022 về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng; Trần Minh T bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 15/6/2022 về hành vi đánh bạc với số tiền 750.000 đồng, chấp hành xong số tiền phạt vào ngày 15/8/2022.

Hành vi của các bị cáo Võ Văn L, Trần Minh T đủ các yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về quan điểm bào chữa của bào chữa viên thì thấy: Những nội dung

bào chữa của Bào chữa viên đối với bị cáo T là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây mất an ninh, trật tự xã hội, là một trong các nguyên nhân và điều kiện để phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc của nhiều gia đình. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc trái phép đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn coi thường pháp luật, vẫn tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

[6]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo đánh bạc đều là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hoàn cảnh gia đình bị cáo Võ Văn L khó khăn, có cha, mẹ trên 80 tuổi, có một đứa em khuyết tật, bị cáo là lao động chính trong gia đình (*Được UBND xã T xác nhận*); ngoài ra bị cáo Võ Văn L bị tạm giam hơn hai tháng. Bị cáo Trần Minh T khi phạm tội còn tuổi vị thành niên, nhận thức xã hội còn hạn chế, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã phân tích trên, có đủ cơ sở áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn L; Điều 36; Điều 100 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Minh T.

Theo khoản 2, Điều 100 Bộ luật hình sự thì bị cáo Trần Minh T khi phạm tội dưới 18 tuổi thì không khấu trừ phần thu nhập.

[7]. Hình phạt bổ sung và vật chứng vụ án:

[7.1]. Vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 1.550.000 đồng (*tại chiếu bạc khi bị bắt quả tang ngày 30/01/2023*);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chén sứ; 01 dĩa sứ; 01 tấm bìa giấy cát tông kích thước 101x61 cm; 04 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng đánh bạc; các vật chứng này không còn giá trị sử dụng.

[7.2]. Về hình phạt bổ sung:

- Hành vi  đánh bạc của bị cáo Võ Văn L, Trần Minh T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng.

[8]. Đối với hành vi đánh bạc của ông Võ Văn K, bà Tạ Thị S, ông Hồ Văn H, ông Nguyễn văn N, ông Đào Ngọc L, ông Nguyễn Ngọc A, ông Dương Tấn H, ông Dương Tấn L chưa đến mức xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với chủ quán nước ông Trần Văn Đ, bà Nguyễn Thị H khi các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tham gia đánh bạc tại quán nước thì ông Đ, bà H không có ở quán nước, không biết những người này đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với ông Trần Quang C, Tạ Đình H, Lý Thị H có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

[9] Về án phí

Các bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L, Trần Minh T phạm tội " *Đánh bạc*" .

***[1]. Về hình phạt:***

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Võ Văn L 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc; thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Minh T 06 (*sáu*) tháng Cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần Minh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ kể từ ngày nhận được Quyết định thi hành án hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

***[2]. Về vật chứng vụ án:***

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.550.000 (*Một triệu, năm*

*trăm năm chục nghìn*) đồng (*Tại Giấy nộp tiền lập ngày 24/3/2023 tại AGRIBANK chi nhánh huyện H; Uỷ nhiệm chi ngày 09/6/2023 của Kho bạc Nhà nước huyện H).*

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chén sứ; 01 đĩa sứ; 04 con vị các bị cáo dùng để đánh bạc.

(*Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Quảng Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam lập ngày 12/6/2023*).

***[3]. Về án phí***

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: buộc các bị cáo Võ Văn L, Trần Minh T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 04/7/2023*). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Lãnh**

***Nơi nhận:***
- Vụ GĐKT I-TANDTC;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện H;
- Văn phòng Công an huyện H;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.